

Bản án số: 293/2019/HSPT
Ngày: 02/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các thẩm phán:

Bà Lê Hồng Hương

Bà Võ Thị Thanh Phương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Đức Thảo – Thư ký Tòa án tỉnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn L, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2019/HS-ST ngày 26/2/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo kháng cáo:

Trần Văn L; sinh năm 1990 tại Đồng Nai; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký NKTT: 177, ấp 3, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Như trên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1961 và bà Lê Thị N, sinh năm 1961; có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo ra đầu thú ngày 09/7/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại chị Lương Thị Phương Đ, bà Nguyễn Tiền N nhưng không có kháng cáo nên không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/7/2018, Trần Văn L điều khiển xe mô tô biển số 60F1-818.49 đến vỉa hè đường Phạm Văn D1 tại số 201, ấp 4, xã T, thành phố B để tìm ông Trần Văn D (cha của L). Tại đây L thấy ông D đang ngồi nhậu với anh Lý Bá P. L to tiếng trách móc ông D, anh P và những người bạn cùng nhậu với ông D về việc rủ ông D nhậu. Thấy L hỗn láo nên anh P cầm 01 con dao dài khoảng 25cm đi về phía L thì L có lời lẽ đe dọa rồi bỏ đi. Sau đó, L về nhà lấy 01 cây xà beng (sắt

phi 6) dài 80cm và chạy xe mô tô biển số 60F1-818.49 quay lại chỗ anh P. Tại đây L đã dùng cây xà beng đánh một cái trúng vào lưng anh P, sau đó tiếp tục đánh cái thứ hai thì anh P đưa tay trái lên đỡ nên bị trúng cẳng tay trái và trượt qua vùng đầu làm anh P ngã xuống đường. Thấy vậy, L bỏ chạy về nhà còn anh P được đưa đi Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu.

Đến sáng ngày 09/7/2018, do anh P có tiền sử bệnh lao phổi, xơ gan có biểu hiện ho ra máu nên được chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị. Đến ngày 10/7/2018, anh P tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Khoảng 18 giờ ngày 09/7/2018, L đã đến Công an xã T đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 203/TT/2018 ngày 17/8/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Lý Bá P như sau: Hoại tử cơ tim cấp hậu quả của vỡ mạch máu dưới niêm mạc dạ dày/Viêm cơ tim cấp, lao phổi, xơ gan; Vết thương trán đỉnh trái và gãy 02 xương cẳng tay trái không gây tử vong.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 072/GĐHH/2018 ngày 13/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích và tỷ lệ thương tật của anh Lý Bá P như sau: Vết thương trán đỉnh trái nằm trong chân tóc kích thước 04 x 0,3cm còn chỉ khâu (cắt chỉ ra vết thương kích thước 04 x 0,5cm), bờ mép nhám nhở, xung quanh bầm tụ máu; Tổn thương gãy 1/3 dưới xương trụ và xương quay trái đã được phẫu thuật bắt nẹp vis trực thẳng chưa can xương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể trên hồ sơ do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 27%.

Vật gây thương tích: Vật tày.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 cây xà beng bằng sắt phi 16 dài 80cm.

- 01 xe mô tô biển số 60F1-818.49 của Trần Văn L.

Quá trình điều tra Trần Văn L đã bồi thường cho gia đình anh Lý Bá P số tiền 60.000.000đ. Đại diện hợp pháp của anh P đã có đơn bãi nại cho L và không yêu cầu bồi thường thêm.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2019/HS-ST ngày 26/2/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa quyết định: Tuyên bố bị cáo **Trần Văn L** phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt: **Trần Văn L 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.**

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc hỗ trợ thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng và án phí theo luật định.

- Ngày 08/3/2019, bị cáo Trần Văn L kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là lao động chính, cha mẹ không còn đủ sức lao động, bệnh tật không có tiền chạy chữa.

- Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Trần Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” căn cứ theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn L làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn L: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Thể hiện vào khoảng 16 giờ ngày 08/7/2018, tại khu vực thuộc ấp 4, xã T, thành phố B, Trần Văn L đã có hành vi dùng 01 cây xà beng bằng sắt phi 16 dài 80cm đánh 02 cái trúng vào lưng, cẳng tay trái và trán trái của anh Lý Bá P dẫn đến việc gây thương tích cho anh P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%. Sau đó anh Lý Bá P chết nhưng không phải do vết thương do bị cáo gây nên mà do tiền sử bệnh của anh P.

[3] Hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000đ và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại; bị cáo tự giác ra đầu thú, được qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo L mức án 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp giấy biên nhận bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000 đồng (ngày 6/3/2019). Tuy nhiên xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là phù hợp, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo L không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Xử phạt: Trần Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt bị cáo Trần Văn L đi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND cấp sơ thẩm;
- TAND cấp sơ thẩm;
- Công an cấp quận, huyện;
- Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Phòng PV27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo, đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Kim Rết

